

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Các lĩnh vực liên quan đến Tư Pháp - Hộ tịch)

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
I	LĨNH VỰC HÒA GIẢI (gồm: 04 thủ tục)	
1	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	2-6
2	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	7-8
3	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	9-10
4	Thủ tục công nhận hòa giải viên	11-12

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ HÒA GIẢI

Tên thủ tục	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
Lĩnh vực	Hòa giải
Cơ quan thực hiện	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước
Đối tượng thực hiện	Tổ chức
Trình tự thực hiện	Tổ trưởng tổ hòa giải đề nghị Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ khi nhận được đề nghị của tổ trưởng Tổ hòa giải về việc thôi làm hòa giải viên, Trưởng ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng dân phố xem xét, xác minh, làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên (Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯMTTQVN). Đối với trường hợp thôi làm hòa giải viên theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 11 của Luật hòa giải ở cơ sở, nếu Trưởng ban công tác Mặt trận, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không đồng ý với đề nghị của tổ trưởng tổ hòa giải hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận và trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không thống nhất được với nhau về đề nghị của tổ trưởng tổ hòa giải, thì Trưởng ban công tác Mặt trận thông báo với tổ trưởng tổ hòa giải, nêu rõ lý do không đồng ý, đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định (Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên

	tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN). Trường hợp thôi làm hòa giải viên đối với tổ trưởng tổ hòa giải thì Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc báo cáo về việc thôi làm hòa giải viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.
Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc báo cáo về việc thôi làm hòa giải viên.
Lệ Phí	Không
Thành phần hồ sơ	- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị ra quyết định thôi làm hòa giải viên.
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ
Yêu cầu - điều kiện	Việc thôi làm hòa giải viên được thực hiện trong các trường hợp sau đây: - Theo nguyện vọng của hòa giải viên. - Hòa giải viên không còn đáp ứng một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 của Luật hòa giải ở cơ sở. - Vi phạm nguyên tắc tổ chức, hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Điều 4 của Luật hòa giải ở cơ sở hoặc không có điều kiện tiếp tục làm hòa giải viên do bị xử lý vi phạm pháp luật.
* Cách thức thực hiện:	Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện, nộp trực tuyến đối với các hồ sơ quy định nộp trực tuyến mức độ 3, 4
Căn cứ pháp lý	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013. - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN ngày 18/11/2014 về Hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. - Quyết định 658/QĐ -UBND của UBND tỉnh Hải Dương, ngày 17/03/2022, Về

	việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương
Biểu mẫu • đính kèm	File mẫu: - Báo cáo về việc thôi làm hòa giải viên - Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯ'MTTQVN đối với trường hợp thôi làm hòa giải viên theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 11 của Luật hòa giải ở cơ sở và nếu Trưởng ban công tác Mặt trận, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không đồng ý với đề nghị của tổ trưởng tổ hòa giải hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận và trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không thống nhất được với nhau về đề nghị của tổ trưởng tổ hòa giải. Tải về - Giấy đề nghị về việc thôi làm hòa giải viên - Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯ'MTTQVN. Tải về
Kết quả thực hiện	Quyết định thôi làm hòa giải viên.

Mẫu số 09

Xã, phường, thị trấn:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....

Thôn, tổ dân phố:

....., ngày ... tháng ... năm....

.....

...

BÁO CÁO

Về việc thôi làm hòa giải viên

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn

Ngày.....tháng.....năm....., tổ trưởng tổ hòa giải:.....

đề nghị thôi làm hòa giải viên đối với ông (bà):

địa chỉ.....

với lý do:.....

.....

- Ý kiến của Trưởng ban công tác Mặt trận:

.....

- Ý kiến của trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố:

.....

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.....

..... xem xét, quyết định.

TRƯỞNG THÔN
TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 08

Xã, phường, thị trấn:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thôn, tổ dân phố:

.....
..., ngày ... tháng ... năm....

.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Về việc thôi làm hòa giải viên

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn

.....

Căn cứ đề nghị của tổ trưởng tổ hòa giải:.....

.....

về việc thôi làm hòa giải viên, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.....xem xét, quyết định thôi làm hòa giải viên đối với ông (bà):.....

địa chỉ.....

.....

Lý do thôi làm hòa giải viên:.....

.....

TRƯỞNG THÔN

TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
(Ký và ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tên thủ tục	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
Lĩnh vực	Hòa giải
Cơ quan thực hiện	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước
Đối tượng thực hiện	Tổ chức
Trình tự thực hiện	- Tổ trưởng tổ hòa giải lập hồ sơ đề nghị thanh toán thù lao cho hòa giải viên. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định và trả thù lao cho hòa giải viên thông qua tổ hòa giải; trường hợp quyết định không thanh toán cho hòa giải viên thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Tổ hòa giải thực hiện trả thù lao cho hòa giải viên theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được thù lao.
Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
Lệ Phí	Không
Thành phần hồ	- Giấy đề nghị thanh toán thù lao của hòa giải viên có ghi rõ họ, tên, địa chỉ của hòa giải viên; tên, địa chỉ tổ hòa giải; số tiền đề nghị thanh toán; nội dung

sơ	thanh toán (có danh sách các vụ, việc trong trường hợp đề nghị thanh toán thù lao cho nhiều vụ, việc); chữ ký của hòa giải viên; chữ ký xác nhận của tổ trưởng tổ hòa giải. - Xuất trình Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở để đối chiếu khi cần thiết.
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ
Yêu cầu - điều kiện	- Vụ, việc được tiến hành hòa giải và đã kết thúc theo quy định tại Điều 23 của Luật hòa giải ở cơ sở. - Hòa giải viên không vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 10 Luật hòa giải ở cơ sở.
* Cách thức thực hiện:	Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện, nộp trực tuyến đối với các hồ sơ quy định nộp trực tuyến mức độ 3, 4
Căn cứ pháp lý	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013. - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở. - Quyết định 658/QĐ -UBND của UBND tỉnh Hải Dương, ngày 17/03/2022, Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương
Biểu mẫu đính kèm	
Kết quả thực hiện	Quyết định thanh toán thù lao cho hòa giải viên/ hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không thanh toán.

Tên thủ tục	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải
Lĩnh vực	Hòa giải
Cơ quan thực hiện	Ủy ban nhân dân cấp xã.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước
Đối tượng thực hiện	Tổ chức
Trình tự thực hiện	Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày tổ chức cuộc họp bầu tổ trưởng tổ hòa giải, Trưởng ban công tác Mặt trận làm văn bản đề nghị công nhận tổ trưởng tổ hòa giải kèm theo biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết về việc bầu tổ trưởng tổ hòa giải, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.
Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
Phí	K
Lệ Phí	Không

Thành phần hồ sơ	- Văn bản đề nghị công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN). - Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết về việc bầu tổ trưởng tổ hòa giải (Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN trong trường hợp bầu tổ trưởng tổ hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai; Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN trong trường hợp bầu tổ trưởng tổ hòa giải viên bằng hình thức bỏ phiếu kín).
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ
Yêu cầu - điều kiện	Người được công nhận là tổ trưởng tổ hòa giải phải đạt trên 50% số hòa giải viên của tổ hòa giải đồng ý và là người có số phiếu bầu cao nhất.
* Cách thức thực hiện:	Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện, nộp trực tuyến đối với các hồ sơ quy định nộp trực tuyến mức độ 3, 4
Căn cứ pháp lý	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN. - Quyết định 658 QĐ -UBND của UBND tỉnh Hải Dương, ngày 17/03/2022, Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương
Biểu mẫu đính kèm	
Kết quả thực hiện	Quyết định công nhận tổ trưởng tổ hòa giải.

Tên thủ tục	Thủ tục công nhận hòa giải viên
Lĩnh vực	Hòa giải
Cơ quan thực hiện	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước
Đối tượng thực hiện	Tổ chức
Trình tự thực hiện	- Trường hợp kết quả bầu hòa giải viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 3 Điều 8 của Luật hòa giải ở cơ sở, Trưởng ban công tác Mặt trận lập danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên kèm theo biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người được đề nghị công nhận hòa giải viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định; - Trường hợp số người được đề nghị công nhận là hòa giải viên lấy theo kết quả bỏ phiếu từ cao xuống thấp nhiều hơn số lượng hòa giải viên được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thì Trưởng ban công tác Mặt trận lập danh sách những người được đề nghị công nhận, trong đó bao gồm những người có số phiếu bằng nhau gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.

Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
Phí	K
Lệ Phí	Không
Thành phần hồ sơ	- Danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên (Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯ'MTTQVN). - Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯ'MTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai; Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯ'MTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức bỏ phiếu kín; Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯ'MTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức phát phiếu bầu đến hộ gia đình).
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ
Yêu cầu - điều kiện	Người được đề nghị công nhận là hòa giải viên phải đạt trên 50% đại diện hộ gia đình trong ấp, khóm đồng ý.
* Cách thức thực hiện:	Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện, nộp trực tuyến đối với các hồ sơ quy định nộp trực tuyến mức độ 3, 4
Căn cứ pháp lý	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT42P-UBTƯ'MTTQVN. - Quyết định 658/QĐ -UBND của UBND tỉnh Hải Dương, ngày 17/03/2022, Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương
Biểu mẫu đính kèm	

Kết quả thực hiện	Quyết định công nhận hòa giải viên.
------------------------------	-------------------------------------